

QUYẾT ĐỊNH

Quy định số lượng, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định số lượng, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về số lượng, quy trình xét chọn, hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cộng tác viên dân số trên địa bàn thành phố Cần Thơ.
- Cá nhân có nhu cầu đăng ký xét chọn làm cộng tác viên dân số.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xét chọn, ký kết hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số.

Điều 3. Quy định số lượng cộng tác viên dân số

- Đối với ấp, khu vực (sau đây gọi chung là ấp) có từ 175 hộ gia đình trở xuống được bố trí 01 cộng tác viên dân số.
- Đối với ấp có trên 175 hộ gia đình đến 350 hộ gia đình thì bố trí không quá 02 cộng tác viên dân số.
- Đối với ấp có trên 350 hộ gia đình đến 525 hộ gia đình thì bố trí không quá 03 cộng tác viên dân số.
- Đối với ấp có trên 525 hộ gia đình thì cứ thêm đủ 175 hộ gia đình sẽ bổ sung 01 cộng tác viên dân số.

Điều 4. Nguyên tắc xét chọn và ưu tiên trong xét chọn cộng tác viên dân số

- Nguyên tắc xét chọn
 - Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, công bằng và đúng theo quy trình tại Quyết định này;

b) Việc xét chọn cộng tác viên dân số phải bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 02/2021/TT-BYT.

2. Ưu tiên trong xét chọn

a) Ưu tiên xét chọn những người đã làm cộng tác viên dân số tại ấp có đủ tiêu chuẩn theo quy định để bảo đảm ổn định mạng lưới cộng tác viên dân số; ưu tiên cho người có nhiều thời gian làm cộng tác viên dân số hơn;

b) Ưu tiên những người đang làm nhân viên y tế ấp tham gia kiêm nhiệm cộng tác viên dân số;

c) Trường hợp nhiều người cùng đáp ứng các tiêu chí xét chọn bằng nhau thì Trạm Y tế xã, phường (gọi chung là Trạm Y tế xã) báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường quyết định.

Điều 5. Quy trình xét chọn cộng tác viên dân số

1. Căn cứ nhu cầu số lượng cộng tác viên dân số cần xét chọn, Trạm Y tế xã tham mưu Ủy ban nhân dân xã, phường (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) thông báo xét chọn với các hình thức: Niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã; Trạm Y tế xã; trụ sở Nhà thông tin ấp; đồng thời, thông báo trên Hệ thống truyền thanh của xã, phường. Cá nhân có nguyện vọng làm cộng tác viên dân số đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Thông tư số 02/2021/TT-BYT đến đăng ký tại Trạm Y tế xã.

2. Trạm Y tế xã phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức cuộc họp thảo luận, thống nhất xét chọn và lập danh sách những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn làm cộng tác viên dân số, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Quyết định công nhận cộng tác viên dân số, đồng thời gửi bằng văn bản đến người được xét chọn và niêm yết danh sách cộng tác viên dân số tại Trạm Y tế xã, đăng tải trên Cổng thông tin của đơn vị, địa phương hoặc thông báo rộng rãi trên hệ thống truyền thanh của xã, phường;

b) Báo cáo kết quả về Sở Y tế (thông qua Chi Cục Dân số - Xã hội) để theo dõi số lượng, biến động cộng tác viên dân số.

Điều 6. Hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số

1. Ủy ban nhân dân xã ký hợp đồng trách nhiệm với cộng tác viên dân số theo quy định để thực hiện các nhiệm vụ tại Điều 3 Thông tư số 02/2021/TT-BYT, theo quy định của Bộ luật Lao động và quy định pháp luật khác có liên quan. Cộng tác viên dân số khi ký hợp đồng trách nhiệm được hưởng chế độ chi hỗ trợ đối với cộng tác viên dân số và các khoản chi khác theo quy định.

2. Trường hợp hết thời hạn thông báo mà cộng tác viên dân số được xét chọn không đến nhận việc và ký hợp đồng trách nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hủy bỏ Quyết định công nhận cộng tác viên dân số đã được xét chọn; đồng thời ra thông báo và tiếp tục tuyển chọn người đủ tiêu chuẩn làm cộng tác viên dân số theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này;

b) Chỉ đạo Chi cục Dân số - Xã hội xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về dân số theo nội dung chuyên môn do Bộ Y tế ban hành.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước để đào tạo, bồi dưỡng, chi hỗ trợ cho cộng tác viên dân số theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Giao Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai việc công nhận, ký kết hợp đồng và chấm dứt việc thực hiện hợp đồng trách nhiệm với cộng tác viên dân số theo Quyết định này và các quy định pháp luật có liên quan;

b) Quản lý đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn quản lý và phân công thực hiện các nhiệm vụ tại Điều 3 Thông tư số 02/2021/TT-BYT;

c) Hàng năm xây dựng dự toán kinh phí chi hỗ trợ cho cộng tác viên dân số theo quy định trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 02 năm 2026.

2. Quyết định số 58/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang quy định số lượng, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Y tế tổ chức triển khai thi hành Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (Cục Dân số);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&QLXLVPHC);
- TT Thành ủy; TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- UBMTTQVN và TCCT-XH TP;
- Sở, ban ngành TP;
- UBND xã, phường;
- Công báo TP;
- VP.UBND TP (2,3);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, MK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Ngọc Diệp